

Số: 78/2021/QĐST-DS

Đắk Hà, ngày 20 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 147/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 07 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Hữu TH. Sinh năm 1950.

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Ông Hoàng Văn TR. Sinh năm 1972 và bà Đinh Thị M. Sinh năm 1979 (Tên gọi khác: Mận).

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thủy CH. Sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Ông Phạm Hữu TH và Ông Hoàng Văn TR cùng bà Đinh Thị M (Tên gọi khác: Mận) thống nhất với nhau về số tiền nợ là 78.853.600 đồng (*Bảy mươi tám triệu tám trăm năm mươi ba ngàn sáu trăm đồng*). Ông Hoàng Văn TR và bà Đinh Thị M (Tên gọi khác: Mận) đồng ý trả số tiền 78.853.600 đồng (*Bảy mươi tám triệu tám trăm năm mươi ba ngàn sáu trăm đồng*) cho ông Phạm Hữu TH. Trả làm một lần sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ông Phạm Hữu TH và Ông Hoàng Văn TR, bà Đinh Thị M (Tên gọi khác: Mận) không thỏa thuận về số tiền lãi chậm trả.

Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Kể từ thời điểm mà các đương sự thỏa thuận và ông Phạm Hữu TH có đơn yêu cầu thi hành án mà Ông

Hoàng Văn TR và bà Đinh Thị M (Tên gọi khác: Mận) không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho ông Phạm Hữu TH thì lãi suất chậm trả thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1, khoản 2 Điều 12; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm là 1.971.340 đồng (*Một triệu chín trăm bảy mươi mốt ngàn ba trăm bốn mươi đồng*) các đương sự phải chịu. Ông Phạm Hữu TH phải chịu 985.670 đồng (*Chín trăm tám mươi lăm ngàn sáu trăm bảy mươi đồng*) nhưng ông Phạm Hữu TH là người cao tuổi nên được miễn. Ông Hoàng Văn TR và bà Đinh Thị M phải nộp số tiền 985.670 đồng (*Chín trăm tám mươi lăm ngàn sáu trăm bảy mươi đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Đương sự;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga